(12) **BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ**

(19) **Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)**
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11) **1-0022336**

(51)[7] **A41D 27/10**, 1/02

(13) **B**

(21) 1-2014-03386
(22) 23.04.2013
(86) PCT/JP2013/061863 23.04.2013
(87) WO2013/175921A1 28.11.2013
(30) 2012-115144 19.05.2012 JP
(45) 25.11.2019 380
(43) 25.02.2015 323
(73) ONWARD HOLDINGS CO., LTD. (JP)
10-5, Nihonbashi 3-chome, Chuo-ku Tokyo 103-8239, Japan
(72) SEIKE, Hikosaburo (JP), OGURA, Masuo (JP), AKIYAMA, Kazuo (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ MAY MẶC DÙNG ĐỂ MẶC TRÊN THÂN TRÊN

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất đồ may mặc để mặc trên thân trên, mà đồ may mặc này là đồ may mặc thông thường và cho phép người mặc vận động thích hợp nâng cánh tay lên cao về phía trước. Các mẫu được điều chỉnh cho thân sườn (3) và ống tay bên trong (5) được sản xuất bằng cách: tạo ra phần dưới của lỗ tay áo ở dạng đường thẳng (AB) mà không được tạo ra ở dạng cong; tạo ra đường thẳng (AB) ở mép trên của thân sườn (3); đường thẳng (AB) được nghiêng xuống dưới từ phía thân sau (2) đến phía thân trước (1); tạo ra đường may lỗ tay áo của ống tay bên trong (5) là đường thẳng (AB); và sản xuất mẫu được điều chỉnh cho thân sườn (3) và ống tay bên trong (5) nêu trên bằng cách loại bỏ phần tam giác (Δ ABC), mà bao gồm đường thẳng (AB), ra khỏi thân sườn (3) hoặc ống tay bên trong (5), và gắn phần tam giác (ΔABC) này từ đường thẳng (AB) làm phần mở rộng của ống tay bên trong (5) hoặc thân sườn (3); mẫu được điều chỉnh cho ống tay bên ngoài (4) được sản xuất bằng cách kéo dài chiều dài lỗ tay áo được làm ngắn (BD), mà được gây ra do thu hẹp độ rộng của lỗ tay áo của ống tay bên trong (5), đến đường may lỗ tay áo của ống tay bên ngoài (4); và vải được cắt và được may dựa trên các mẫu của thân sườn (3), ống tay bên trong (5) và ống tay bên ngoài (4) mà các mẫu này được điều chỉnh, cùng với các mẫu của thân trước (1) và thân sau (2).

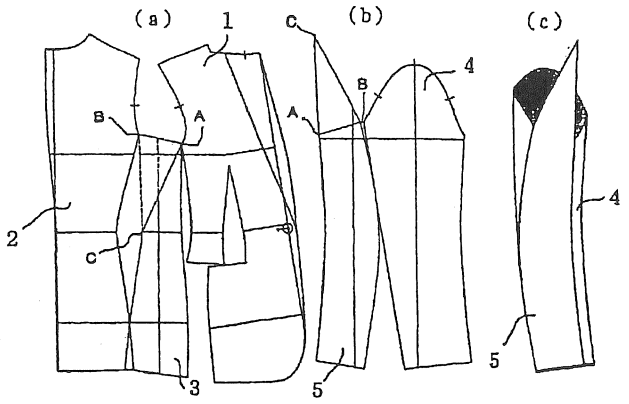

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất đồ may mặc dùng để mặc trên thân trên, cụ thể là, sáng chế đề cập đến phương pháp thích hợp để sản xuất áo được may.

Trạng thái kỹ thuật của sáng chế

Thông thường, đồ may mặc dùng cho mục đích chơi thể thao, áo dùng để làm việc, v.v., được thiết kế sao cho người mặc có thể tháo bỏ phần cánh tay một cách dễ dàng, ví dụ, bằng cách sử dụng các vật liệu co dãn được.

Tuy nhiên, áo thông thường như áo được may được sản xuất khi không tính đến các hiệu quả vận động, và theo đó, sự vận động của người mặc có thể bị hạn chế bởi loại áo này khi cánh tay được nâng về phía trước.

Để giải quyết vấn đề này, Công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản số Hei 8-6201 (tài liệu sáng chế 1) đề xuất áo loại complê có tính năng tốt liên quan đến sự vận động nhưng co dãn về phía trước và quay cánh tay theo chiều thẳng đứng.

Trong tài liệu sáng chế 1 này, tài liệu này bộc lộ rằng tấm vải dạng dải bao gồm panen bên và ống tay bên trong được kết hợp với nhau, và tấm vải dạng dải này có hình dạng chữ nhật thích hợp dưới đường viền lỗ dưới nách L và dạng hình côn giống kẻ sọc có góc nghiêng bằng hoặc nhỏ hơn 20 độ so với đường trục trung tâm phía trên đường viền lỗ dưới nách L, và còn bộc lộ rằng độ rộng W của tấm vải dạng dải ở lỗ dưới nách có độ dài bao gồm một phần tư kích thước của nửa cơ thể và 3 đến 8% kích thước này.

Tài liệu trạng thái kỹ thuật

Tài liệu sáng chế 1: Công bố đơn yêu cầu cấp patent Nhật Bản số Hei 8-6201.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Vấn đề cần được giải quyết bởi sáng chế:

Về áo loại complê được bộc lộ trong tài liệu sáng chế 1, sự vận động của cánh tay theo chiều thẳng đứng từ phía sườn có thể được thực hiện một cách dễ dàng do đường viền lỗ dưới nách L của tấm vải dạng dải là nằm ngang.

Tuy nhiên, phía trên đường viền lỗ dưới nách L, mặc dù nó nghiêng so với đường trục trung tâm, có vấn đề ở chỗ sự vận động của cánh tay theo chiều thẳng đứng từ chiều tiến về phía trước không thể thực hiện được một cách dễ dàng.

Ngoài ra, vị trí của đường viền lỗ dưới nách L và độ rộng W của tấm vải dạng dải được xác định không cần quan tâm đến lỗ tay áo, và theo đó, có thể gây ra vấn đề là hình dáng bên ngoài kém do phần rỗng hoặc nếp nhăn có thể dễ dàng xuất hiện xung quanh lỗ tay áo trong điều kiện cánh tay hạ thấp.

Mục đích của sáng chế là đề xuất đồ may mặc để mặc lên thân trên, mà đồ may mặc này là đồ may mặc thông thường (như áo thông thường) và đồ may mặc này có ống tay áo có hình dáng bên ngoài tiêu chuẩn, và đồ may mặc này cho phép vận động thích hợp đưa cánh tay lên cao về phía trước (trong đó các cánh tay được nâng về phía trước và lên cao) trong khi đồ may mặc này duy trì được hình dáng bên ngoài của nó.

Cách thức giải quyết vấn đề:

Theo sáng chế, mục đích nêu trên đạt được bằng phương pháp sản xuất đồ may mặc để mặc trên phần trên cơ thể, đồ may mặc này bao gồm thân và các ống tay, thân này bao gồm thân trước, thân sau và thân sườn và mỗi ống tay bao gồm ống tay bên ngoài và ống tay bên trong,

trong đó các mẫu được điều chỉnh cho thân sườn và ống tay bên trong được sản xuất bằng cách:

tạo ra phần dưới của lỗ tay áo theo các mẫu ở dạng đường thẳng mà không được tạo ra ở dạng cong;

tạo ra đường thẳng để làm mép trên của thân sườn; đường thẳng được nghiêng xuống dưới từ phía thân sau sang phía thân trước;

tạo ra đường may lỗ tay áo của ống tay bên trong ở dạng đường thẳng; và

sản xuất mẫu được điều chỉnh cho thân sườn và ống tay bên trong bằng cách loại bỏ phần tam giác, mà bao gồm đường thẳng, ra khỏi thân sườn hoặc ống tay bên trong, và liên kết phần tam giác nêu trên từ đường thẳng làm phần mở rộng của ống tay bên trong hoặc thân sườn;

mẫu được điều chỉnh cho ống tay bên ngoài được sản xuất bằng cách kéo dài chiều dài lỗ tay áo được làm ngắn, mà gây ra do sự thu hẹp độ rộng của lỗ tay áo của ống tay bên trong, đến đường may lỗ tay áo của ống tay bên ngoài; và

vải được cắt và được may dựa trên các mẫu của thân sườn, ống tay bên trong và ống tay bên ngoài, trong đó các mẫu này được điều chỉnh, cùng với các mẫu của thân trước và thân sau.

Hiệu quả của sáng chế:

Theo sáng chế, vị trí của phần thấp nhất của lỗ tay áo được nâng từ vị trí thông thường bằng cách tạo ra phần dưới của lỗ tay áo ở dạng mẫu không có hình dạng cong mà là dạng đường thẳng.

Kết quả là, do điểm xoay giữa thân và các ống tay được nâng lên, giới hạn cho sự vận động (trong đó các cánh tay được nâng về phía trước và lên cao) tăng lên tương ứng ở nách.

Ngoài ra, theo sáng chế, do đường thẳng được làm dốc xuống dưới từ phía thân sau đến phía thân trước, khi các cánh tay được nâng lên và xiên về phía trước, chiều của các ống tay bên trong nách và chiều nghiêng được kết hợp với nhau. Do đó, sự vận động trong đó các cánh tay được nâng lên và xiên về phía từ mặt trước có thể được thực hiện một cách dễ dàng.

Hơn nữa, theo sáng chế, mẫu được sản xuất bằng cách tạo ra mép trên của thân sườn và đường may lỗ tay áo của ống tay bên trong có cùng độ rộng và ở dạng đường thẳng (ở vị trí ở phần dưới của lỗ tay áo) sao cho thân sườn và ống tay bên trong là liên tục và ở cùng thời điểm, bằng cách loại bỏ phần tam giác, mà bao gồm đường thẳng, ra khỏi thân sườn hoặc ống tay bên trong; và bằng cách liên kết phần tam giác này từ đường thẳng làm phần mở rộng của ống tay bên trong hoặc thân sườn.

Do đó, không có đường may để may thân và các ống tay ở phần dưới

của lỗ tay áo do vải được cắt và may theo mẫu này.

Do đó, tránh được sự bất tiện gây ra khi mặc do đường may này.

Do phần mở rộng được tạo ra ở dạng tam giác được cắt trên phần nghiêng so với thớ vải, thân hoặc phần ống tay, mà được tạo ra trong phần mở rộng được tạo ra ở dạng tam giác, có tính đàn hồi, và kết quả là, sự vận động trong đó các cánh tay được nâng lên và xiên có thể được thực hiện một cách dễ dàng.

Ngoài ra, theo sáng chế, do mẫu được điều chỉnh cho ống tay bên ngoài được sản xuất bằng cách kéo dài chiều dài lỗ tay áo được làm ngắn, mà gây ra do độ rộng hẹp của lỗ tay áo của ống tay bên trong, đến đường may lỗ tay áo của ống tay bên ngoài, đồ may mặc này có hình dáng bên ngoài tương tự với đồ may mặc thông thường có thể thu được.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ giải thích mối quan hệ giữa lỗ tay áo và đầu cuối cánh tay.

Fig.2(a) là hình vẽ thể hiện thân và mẫu ống tay áo của đồ may mặc thông thường để mặc ở thân trên; và

Fig.2(b) là hình vẽ thể hiện trạng thái trong đó ống tay bên trong và ống tay bên ngoài được thể hiện trên Fig.2(a) được may.

Fig.3 là hình chiếu của phương án về mẫu theo sáng chế; trong đó Fig.3(a) thể hiện phần thân, Fig.3(b) thể hiện phần ống tay áo, và Fig.3(c) thể hiện trạng thái trong đó ống tay bên trong và ống tay bên ngoài được kết hợp.

Fig.4 là hình vẽ giải thích phương pháp sản xuất mẫu được điều chỉnh của ống tay bên ngoài.

Fig.5 là hình vẽ trong đó mẫu được thể hiện trên Fig.3 được minh họa theo cách tương tự như được minh họa trên Fig.2, trong đó

Fig.5(a) là hình vẽ thể hiện thân và mẫu ống tay áo theo sáng chế: và

Fig.5(b) là hình vẽ thể hiện trạng thái trong đó ống tay bên trong và ống tay bên ngoài, mà được thể hiện trên Fig.5(a), được kết hợp.

Fig.6(a) là hình vẽ trong đó thân và ống tay áo được thể hiện trong các Fig.3(a) và 3(b) được xếp chồng (mà tương tự với hình vẽ được thể hiện trên

Fig.5(a)), và

Fig.6(b), Fig.6(c) và Fig.6(d) là các hình chiếu bằng của các phương án khác nhau tương ứng thể hiện sự kết hợp của thân sườn và ống tay bên trong.

Mô tả chi tiết sáng chế

Bây giờ, sáng chế sẽ được giải thích chi tiết dựa trên các phương án được thể hiện trong các hình vẽ đính kèm.

Trước khi giải thích các phương án cụ thể, việc xem xét dẫn đến sáng chế được thực hiện bởi các tác giả sáng chế sẽ được giải thích sau đây.

Như được thể hiện trên Fig.1, hình dạng chung của lỗ tay áo được kết cấu ở dạng đường cong hoặc elip. Dạng đường cong ở vị trí ở đó thân và ống tay áo được tách rời, và cũng thể hiện đường cong của elip thậm chí ở phần dưới của lỗ tay áo. Để làm được dạng đường cong của elip, lỗ tay áo được kéo dài theo chiều thẳng đứng, có nghĩa là đường cong này được kéo dài theo chiều xuống dưới, vị trí ngăn cách giữa thân và ống tay áo cũng được hạ thấp, và thân được nâng khi ống tay áo được nâng, và thân này có thể được có thể bị mất hình dạng. Ở cùng thời điểm, sự vận động trong đó các cánh tay được nâng lên có thể gặp phải sự cản trở.

Mặt cắt ngang của phần đỡ cánh tay trên cơ thể người thực không đòi hỏi có kết cấu elip như được mô tả trên đây ở phần dưới của đầu cuối cánh tay.

Theo đó, phần thấp nhất của lỗ tay áo có thể được xác định cao hơn phần thấp nhất của lỗ tay áo mà được xem là có hình elip cơ bản khi phần dưới của lỗ tay áo được xử lý ở dạng đường thẳng.

Trong khi đó, thậm chí khi phần dưới của lỗ tay áo được thiết lập ở dạng đường thẳng, nó cần phải nằm dưới phần thấp nhất ở phía sau nách của phần dưới của đầu cuối cánh tay.

Nếu được xem xét như được mô tả trên đây, phần dưới của lỗ tay áo không cần phải là đường cong, và vùng có kẻ sọc giữa đường nằm ngang của điểm thấp nhất phía sau của nách và đường cong của phần dưới của lỗ tay áo trên Fig.1, mà là vùng được loại bỏ theo cách thông thường ra khỏi phần thân, không cần phải loại bỏ ra khỏi phần thân.

Như được mô tả trên đây, có thể thay thế phần dưới của lỗ tay áo bằng đường thẳng mà không phải là đường cong thông thường, và kết quả là, điểm xoay giữa thân và ống tay áo có thể được nâng lên.

Do đó, sáng chế có vai trò giải quyết hiện tượng như sự nâng lên của thân trong vận động nâng cánh tay, việc mất đi hình dạng của phần thân, và sự cản trở vận động nâng của cánh tay, mà được mô tả trên đây.

Không phù hợp xét về sự vận động nâng của cánh tay mà đường thẳng ở phần dưới của lỗ tay áo được đặt nằm ngang trong khi thân sườn được làm vải đơn trong đó thân và các ống tay là liên tục.

Ngoài ra, tính đến mối quan hệ giữa các điểm phía trước và sau của nách của cơ thể người, cụ thể hơn là, nếu đường thẳng được đặt nghiêng trong đó phía thân trước của đường thẳng ở phần dưới của lỗ tay áo được đặt cao hơn phía thân sau của nó được đặt thấp, phần dưới của ống tay áo nghiêng về phía sau, và hướng về phía đối diện với sự vận động nâng của cánh tay, và theo đó, có thể được hiểu là không tương xứng với chiều của các ống tay.

Do đó, đường thẳng ở phần dưới của lỗ tay áo cần được đặt thấp hơn ở phía thân trước và cao hơn ở phía thân sau, cụ thể hơn, cần thiết đặt nghiêng hướng xuống dưới từ phía thân sau đến phía thân trước. Sự nghiêng này làm tăng sự phối hợp với sự vận động nâng của cánh tay.

Mặc dù lỗ tay áo được thể hiện trên Fig.1 phù hợp với phần đỡ cánh tay ngoại trừ phần thấp hơn của nó để giải thích rõ ràng, trong đồ may mặc thực này, phần đỡ cánh tay được sản xuất sao cho nó có khoảng hở xung quanh phần đỡ cánh tay không chỉ theo chiều thẳng đứng mà còn ở mặt trước và mặt sau.

Do đó, đường thẳng ở phần dưới của lỗ tay áo không đi qua điểm thấp nhất phía sau của nách nếu nó nằm nghiêng hướng về phía thân trước thậm chí khi đầu của nó ở phía thân sau được đặt cao hơn lượng nhất định so với điểm thấp nhất phía sau của nách.

Nếu phần dưới của lỗ tay áo được thiết lập ở dạng đường thẳng, và nếu nó gần với điểm xoay giữa thân và cánh tay của cơ thể người, khi vị trí của đường thẳng trở nên cao, mép của mép khâu mà khâu thân với các ống tay trở

nên cao. Có thể có sự lo ngại, cảm giác lạ, sự cản trở và cảm giác về chất lạ khi mặc đồ may mặc này do tiếp xúc nách với mép của đường khâu.

Theo đó, mong muốn rằng cấu trúc này không có đường khâu theo đường thẳng này trong phần dưới của lỗ tay áo.

Đối với mục đích này, mong muốn rằng thân được mở rộng làm vùng dưới ống tay hoặc vùng dưới ống tay là liên tục với thân sườn.

Fig.2(a) là hình vẽ thể hiện thân và mẫu ống tay áo của đồ may mặc thông thường để mặc ở thân trên. Thân bao gồm thân trước 1, thân sau 2 và thân sườn 3. Lỗ tay áo toàn bộ được tạo cong. Khi các đường vai của thân trước 1 và thân sau 2 được may, lỗ ống tay được tạo ra hầu như có dạng elip bởi thân trước 1, thân sau 2 và thân sườn 3 như được mô tả trên đây. Các ống tay, mà được thể hiện có màu đen để mô tả rõ hơn chúng, bao gồm ống tay bên ngoài 4 và ống tay bên trong 5. Khi ống tay bên ngoài 4 và ống tay bên trong 5 được may, ống tay hình trụ như được thể hiện trên Fig.2(b) là thu được, và được may với lỗ tay áo của thân dọc theo lỗ tay áo đường may ở đầu phía trên của nó. Điểm đánh dấu để may được thể hiện trong hình vẽ này.

Fig.3 là hình chiếu của phương án về mẫu theo sáng chế, và như được thể hiện trên Fig.3(a), thân bao gồm thân trước 1, thân sau 2 và thân sườn 3. Fig.3(a) minh họa trạng thái trong đó phần trên của thân sườn 3 được loại bỏ, và trạng thái trước khi loại bỏ thân sườn 3 được thể hiện trong đường nét đứt. Thân sườn 3 được thiết kế như được mô tả dưới đây.

Như được thể hiện trên Fig.3, ở phần dưới của lỗ tay áo trong mẫu này, lỗ tay áo không được tạo ra ở dạng cong mà ở dạng đường thẳng AB mà dốc xuống phía dưới so với phía thân sau 2 tới phía thân trước 1. Việc đặt đường thẳng AB này làm đầu trên của thân sườn 3, thân sườn 3 được vẽ. Phần tam giác ΔABC bao gồm đường thẳng AB này được loại bỏ ra khỏi thân sườn 3 sao cho không có đường khâu được tạo ra trong phần đường thẳng ở phần dưới của lỗ tay áo. Do đó, mẫu này được cắt làm thân sườn 3 đặt dưới đường thẳng AC.

Ngược lại với điều này, đường may lỗ tay áo của ống tay bên trong 5 được đặt ở đường thẳng AB. Mặt khác, độ rộng lỗ ống tay của nó trở nên hẹp

hơn so với độ rộng của ống tay bên trong 5 thông thường. Phần tam giác ΔABC mà đã được loại bỏ ra khỏi thân sườn 3 được gắn với đường khâu lỗ tay áo AB của ống tay bên trong 5 làm phần mở rộng. Đường thẳng đứng và đường nằm ngang trên Fig.3(b) hướng theo chiều của thớ vải (tức là, sợi ngang và sợi dọc), và phần tam giác ΔABC thể hiện trạng thái xiên và có tính đàn hồi.

Hơn nữa, như được thể hiện trên Fig.4, ống tay bên trong 5 mất đi vùng kẻ sọc của khi so sánh với ống tay bên trong 5 thông thường, và được làm ngắn, độ dài của lỗ tay áo được thể hiện bởi số tham chiếu BD được làm ngắn. Do đó, mẫu được điều chỉnh của ống tay bên ngoài 4 được tạo ra bằng cách kéo dài chiều dài EF tương ứng với chiều dài lỗ tay áo được làm ngắn BD đến đường may lỗ tay áo của ống tay bên ngoài 4.

Ống tay ngoài 4 và ống tay bên trong 5 mà được điều chỉnh như được mô tả trên đây được thể hiện trên Fig.3(b), và ống tay bên ngoài 4 và ống tay bên trong 5 mà được may với nhau được thể hiện trên Fig.3(c).

Như được thể hiện trên Fig.3(c), trong phương án này của sáng chế, khác so với các ống tay thông thường, phần tam giác ΔABC là ở trạng thái nhô ra.

Phần tam giác ΔABC được may với phần đường thẳng AC của thân sườn 3, và BC của phần tam giác ΔABC được may với thân sau 2.

Dựa trên các mẫu được tạo ra như được mô tả trên đây, đồ may mặc để mặc ở thân trên theo sáng chế có thể được sản xuất bằng cách cắt và may vải theo cách thông thường.

Fig.5 là hình vẽ trong đó mẫu được thể hiện trên Fig.3 được minh họa theo cách tương tự như được minh họa trên Fig.2, trong đó ống tay bên ngoài 4 và ống tay bên trong 5 là phần có màu đen.

Như được thể hiện trên Fig.5(a), phần tam giác ΔABC (lưu ý: mặc dù phần tam giác được thể hiện trên Fig.3(b) và Fig.5(a), các số chỉ dẫn A, B và C không được mô tả trên Fig.5(a).) của ống tay bên trong 5 là trùng với phần tam giác mà đã được loại bỏ ra khỏi thân sườn 3 và cấu thành một phần của thân sườn 3.

Fig.6(a), trong đó các ống tay 4 và 5 không có màu đen, là ảnh giống với ảnh của Fig.5(a) và được dự định để dễ dàng so sánh với các phương án khác được thể hiện trong các Fig.6(b), 6(c) và 6(d).

Phương án được thể hiện trên Fig.6(b) có cấu trúc tương tự như cấu trúc của phương án được mô tả trên đây ở chỗ phần tam giác ΔABC là phần mở rộng của ống tay bên trong 5 nhưng khác nhau ở chỗ vị trí C của thân sườn 3 đặt ở phía thân trước 1.

Trong phương án được thể hiện trên Fig.6(c), phần tam giác được loại bỏ ra khỏi ống tay bên trong 5, và phần tam giác ΔABC được kết hợp với thân sườn 3 làm phần mở rộng. Trên Fig.6(d), tương tự với Fig.6(c), mặc dù phần tam giác ΔABC được kết hợp với thân sườn 3, vị trí C của ống tay bên trong 5 là ngược so với vị trí trên Fig.6(c).

Danh mục các số chỉ dẫn

1	thân phía trước
2	thân phía sau
3	thân sườn
4	ống tay bên ngoài
5	ống tay bên trong
AB	đường thẳng
ΔABC	phần tam giác
BD	chiều dài lỗ ống tay được làm ngắn của ống tay bên trong

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phương pháp sản xuất đồ may mặc để mặc trên thân trên, đồ may mặc này bao gồm thân và các ống tay, thân này bao gồm thân trước, thân sau và thân sườn và mỗi ống tay bao gồm ống tay bên ngoài và ống tay bên trong,

trong đó các mẫu được điều chỉnh cho thân sườn và ống tay bên trong được sản xuất bằng cách:

tạo ra phần dưới của lỗ tay áo theo mẫu ở dạng đường thẳng mà không được tạo ra ở dạng cong;

tạo ra đường thẳng để làm mép trên của thân sườn; đường thẳng này được nghiêng xuống dưới từ phía thân sau đến phía thân trước;

tạo ra đường may lỗ tay áo của ống tay bên trong là đường thẳng; và

sản xuất mẫu được điều chỉnh cho thân sườn và ống tay bên trong bằng cách loại bỏ phần tam giác, mà bao gồm đường thẳng, ra khỏi thân sườn hoặc ống tay bên trong, và gắn phần tam giác này từ đường thẳng làm phần mở rộng ống tay bên trong hoặc thân sườn;

mẫu được điều chỉnh cho ống tay bên ngoài được sản xuất bằng cách kéo dài chiều dài lỗ tay áo được làm ngắn, mà được gây ra do thu hẹp độ rộng của lỗ tay áo của ống tay bên trong, đến đường may lỗ tay áo của ống tay bên ngoài; và

vải được cắt và được may dựa trên các mẫu của thân sườn, ống tay bên trong và ống tay bên ngoài, trong đó các mẫu này được điều chỉnh, cùng với các mẫu của thân trước và thân sau.

FIG. 1

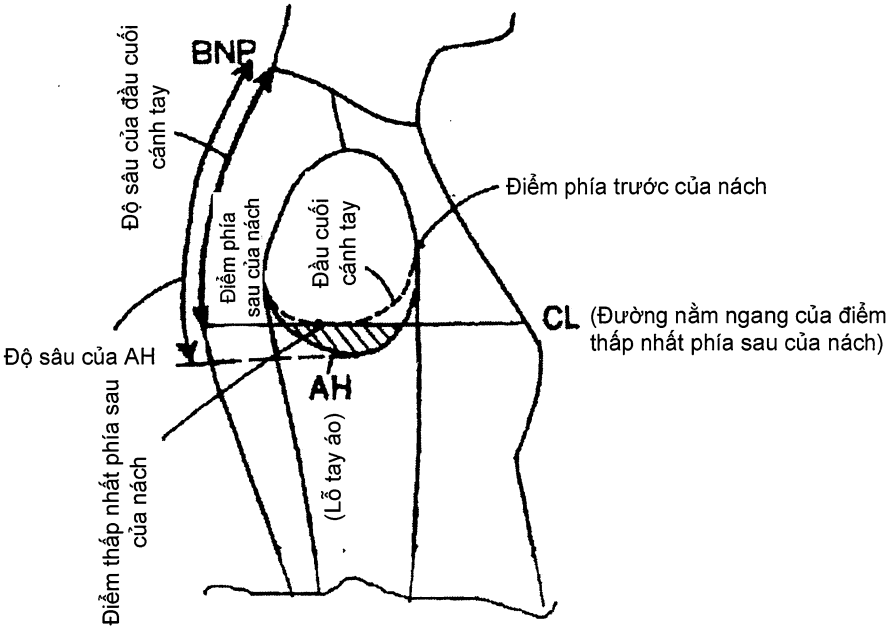
BNP
Độ sâu của đầu cuối cánh tay
Điểm phía sau của nách
Đầu cuối cánh tay
Điểm phía trước của nách
CL
(Đường nằm ngang của điểm thấp nhất phía sau của nách)
Độ sâu của AH
AH
(Lỗ tay áo)
Điểm thấp nhất phía sau của nách

FIG. 2

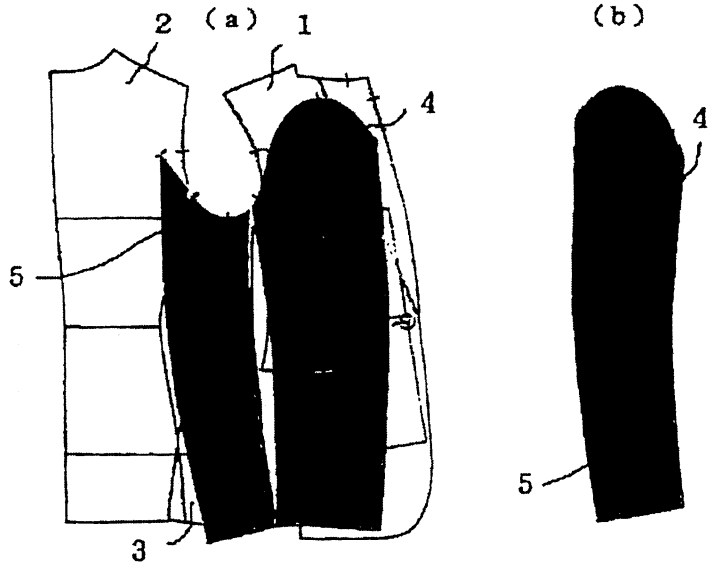
2
(a)
1
4
5
3
(b)
4
5

FIG. 3

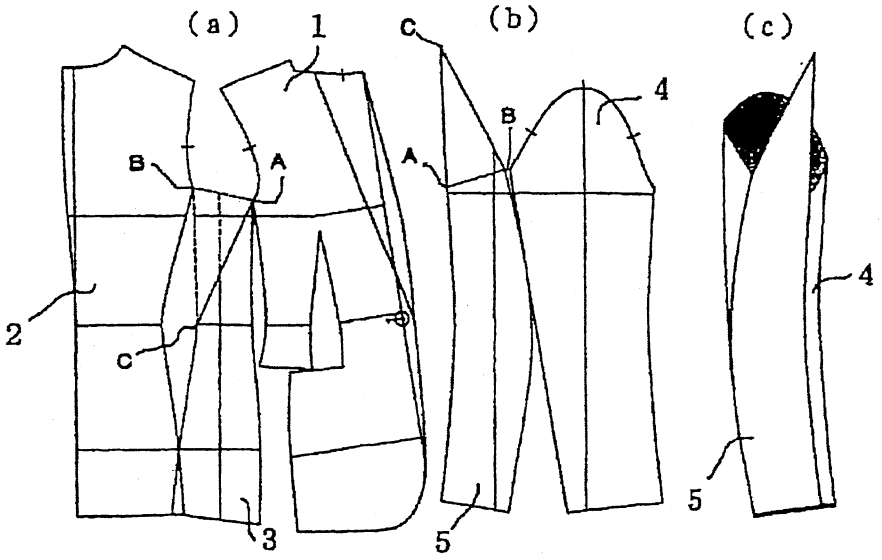

FIG. 4

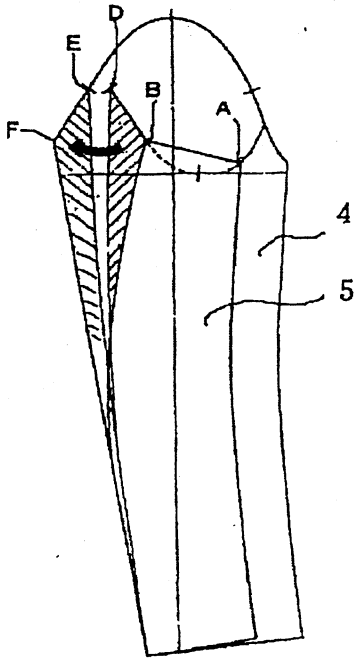

FIG. 5

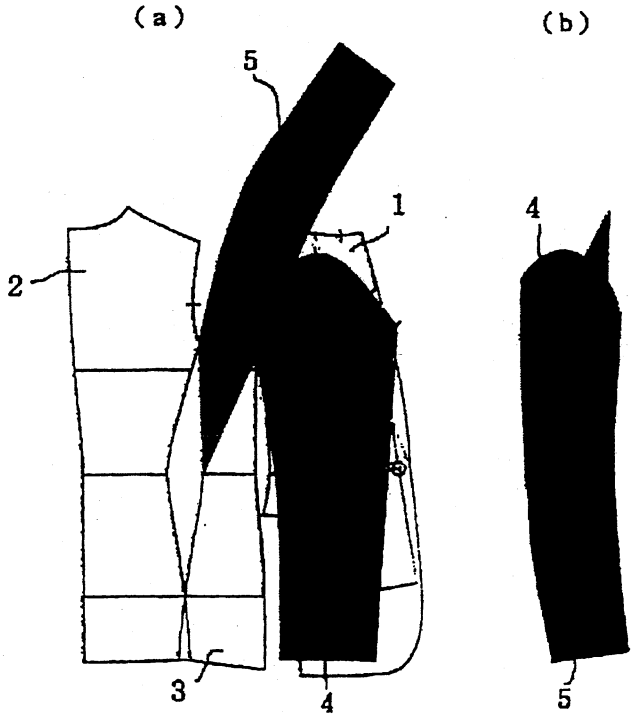
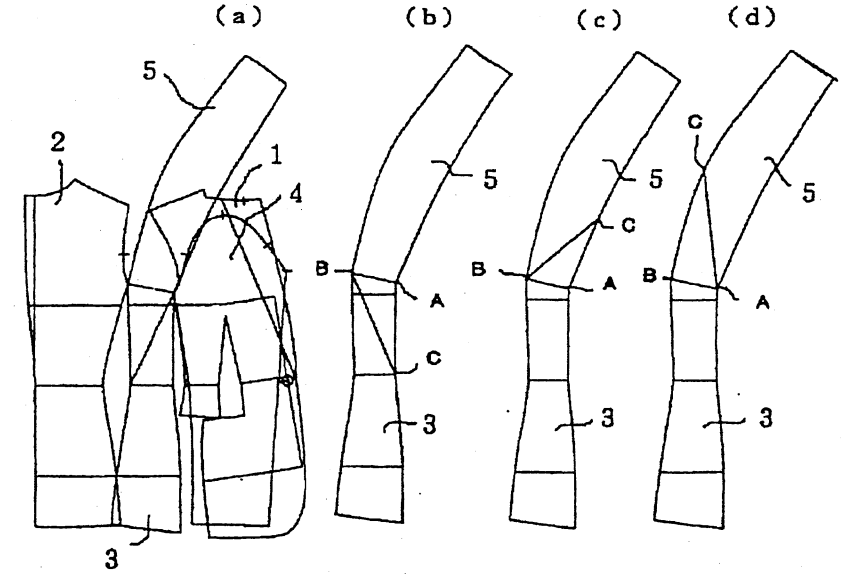
FIG. 6